

QUY CHẾ
THI ĐUA KHEN THƯỞNG NĂM HỌC 2022- 2023
(Ban hành kèm theo Quyết định số 46/QĐ-THGT ngày 10 /10 /2022
của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Gia Thượng)

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG.

1. Hội đồng thi đua khen thưởng của nhà trường gồm 33 đ/c: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn, Bí thư chi đoàn, tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ trưởng tổ văn phòng, giáo viên Tổng phụ trách và 28 đ/c giáo viên chủ nhiệm lớp do Hiệu trưởng quyết định thành lập và làm Chủ tịch hội đồng.

2. Hội đồng thi đua khen thưởng hoạt động theo quy định của Luật thi đua khen thưởng, hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng của Ngành và các quy định Thi đua của nhà trường.

II. QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG THI ĐUA KHEN THƯỞNG

Căn cứ vào bản đăng ký thi đua của cá nhân, tập thể CBGVNV và học sinh nhà trường đầu năm học:

1. Tổ chức các phong trào thi đua; hướng dẫn tổ chức phát động thi đua và giám sát việc thực hiện

2. Tham mưu sơ kết, tổng kết, xét và đề nghị khen thưởng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường; kiến nghị đề xuất về công tác thi đua, khen thưởng.

III. TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG THI ĐUA KHEN THƯỞNG.

- Tổ chức cho CBGVNV và học sinh xây dựng tiêu chí thi đua theo nhiệm vụ năm học 2021- 2022 (có tiêu chuẩn đánh giá thi đua kèm theo).

- Xây dựng kế hoạch thi đua, phát động chương trình thi đua năm học, triển khai kế hoạch thi đua theo 3 đợt.

- Giám sát, động viên, tổng hợp kết quả thi đua từng đợt.

- Xét thi đua công khai, dân chủ, công bằng, bám sát những tiêu chí thi đua của đơn vị, của Ngành, của Luật thi đua khen thưởng.

- Xét đề nghị cấp trên công nhận danh hiệu thi đua cho tập thể, cá nhân có thành tích vào cuối năm học.

IV. CÁC DANH HIỆU THI ĐUA HÌNH THỨC VÀ CHẾ ĐỘ KHEN THƯỞNG

1. Đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

1.1. Danh hiệu tập thể

TT	Mục khen thưởng	Số tiền	TG thực hiện
1	Tập thể Lao động tiên tiến	500.000đ	Cuối năm học
2	Tập thể Lao động khá	300.000đ	Cuối năm học
3	Lớp xuất sắc	150.000đ	Cuối học kỳ
4	Lớp tiên tiến	100.000đ	Cuối học kỳ
5	Lớp khá	50.000đ	Cuối học kỳ
6	Lớp có >80% đạt vở sạch chữ đẹp	150.000đ	Cuối học kỳ
	Lớp đạt Vở sạch chữ đẹp	100.000đ	
7	Tập thể có giấy khen cấp Quận	200.000đ	Cuối năm học

1.2. Danh hiệu cá nhân

TT	Mục khen thưởng	Số tiền	TG thực hiện
1	- Cán bộ, giáo viên, nhân viên	100.000 đ/người	Hàng tháng
2	- Hiệu trưởng	- 1,5 GV nhận thưởng cao nhất (Gồm GVG, SKKN, GV có HS giỏi các cấp) - 0,8 Hiệu trưởng	Cuối năm học
	- Phó hiệu trưởng		
3	Danh hiệu GV dạy giỏi cấp Quận		Cuối năm học
	- Đạt giải nhất cấp Quận:	700.000đ	
	- Đạt giải nhì cấp Quận:	600.000đ	
	- Đạt giải ba cấp Quận:	500.000đ	
	- Đạt giải KK cấp Quận:	400.000đ	
	- Đạt GVG cấp Quận:	300.000đ	
3	Danh hiệu GV dạy giỏi Cấp Thành phố:		Cuối năm học
	- Đạt giải nhất cấp TP:	1.000.000đ	
	- Đạt giải nhì cấp TP:	800.000đ	
	- Đạt giải ba cấp TP:	700.000đ	
	- Đạt giải KK cấp TP:	600.000đ	
	- Đạt GVG cấp TP:	500.000đ	
4	Danh hiệu Lao động tiên tiến. (Hợp đồng bằng ½)	0,3 mức lương cơ bản	Cuối năm học
5	Danh hiệu Lao động Khá. (Hợp đồng bằng ½)	200.000đ	Cuối năm học

TT	Mục khen thưởng	Số tiền	TG thực hiện
6	GV dạy giỏi cấp trường. GV được khen thưởng HTXS nhiệm vụ tháng	200.000đ 100.000đ	Cuối năm học Giấy chứng nhận hàng tháng
7	Đánh giá xếp loại viên chức, người lao động		Cuối năm học
	- Hoàn thành Xuất sắc NV - Hoàn thành Tốt NV - Hoàn thành NV	300.000đ 200.000đ 100.000đ	
8	Cán bộ, giáo viên, nhân viên tiêu biểu trong các đợt thi đua	200.000đ	Cuối các đợt thi đua
9	Cá nhân, bộ phận, đoàn thể được khen các cấp (Công đoàn, Chi đoàn, TPT, Y tế - CTĐ, KT, Thư viện,...)		Giấy khen, chứng nhận
	- Cấp Quận - Cấp Thành phố	200.000đ 300.000đ	

1.3. SKKN các cấp

TT	Mục khen thưởng	Số tiền	TG thực hiện
1	GV có SKKN đạt cấp trường - Xếp loại A - Xếp loại B	200.000đ 150.000đ	Cuối năm học
2	GV có SKKN đạt cấp Quận	300.000	Kết quả của Quận
3	GV có SKKN đạt cấp TP	500.000	Giấy chứng nhận

1.4. Giáo viên có HS giỏi các cấp: VH, VN, TDTT

TT	Mục khen thưởng	Số tiền	TG thực hiện
1	GV có HS được công nhận giỏi - Cấp Quận Giải Nhất (HCV) Giải Nhì (HCB) Giải Ba (HCD) Khuyến khích, đạt	300.000đ/hs 250.000đ/hs 200.000đ/hs 100.000đ/hs	Cuối năm học
	- Cấp TP Giải Nhất (HCV) Giải Nhì (HCB) Giải Ba (HCD) Khuyến khích, đạt - Cấp Quốc gia Giải Nhất (HCV) Giải Nhì (HCB) Giải Ba (HCD) Khuyến khích, đạt	600.000đ/hs 500.000đ/hs 400.000đ/hs 300.000đ/hs 1000.000đ/hs 800.000đ/hs 600.000đ/hs 400.000đ/hs	

TT	Mục khen thưởng	Số tiền	TG thực hiện
2	GV có HS đạt giải sân chơi trí tuệ cấp trường và các cuộc thi tự nguyện: -Cấp Trường Giải Nhất (HCV) Giải Nhì (HCB) Giải Ba (HCD) -Cấp Quận Giải Nhất (HCV) Giải Nhì (HCB) Giải Ba (HCD) -Cấp Thành Phố Giải Nhất (HCV) Giải Nhì (HCB) Giải Ba (HCD) -Cấp Quốc Gia Giải Nhất (HCV) Giải Nhì (HCB) Giải Ba (HCD) -Cấp Quốc Tế Giải Nhất (HCV) Giải Nhì (HCB) Giải Ba (HCD)	10.000đ 8.000đ 5.000đ 25.000đ 20.000đ 15.000đ 40.000đ 35.000đ 30.000đ 60.000đ 50.000đ 45.000đ 100.000đ 80.000đ 70.000đ	Cuối năm học (Dự kiến nếu có tổ chức thi)
3	GV dạy hội giảng cấp trường : - Tốt - Khá	200.000đ 100.000đ	Cuối HK I
4	GV xếp loại thi đua HK I - Tốt - Khá	150.000đ 100.000đ	Cuối HK I
5	GV đạt giải (VH, VN, TDTT) các cấp - Cấp cụm Giải Nhất (HCV) Giải Nhì (HCB) Giải Ba (HCD) Khuyến khích, đạt	500.000đ/người 400.000đ/người 300.000đ/người 200.000đ/người	Áp dụng cho thi đấu không quá 5 người/1 nội dung thi. Với 6 người trở lên sẽ lấy mức thưởng dành cho 5 người để chi cho toàn Đội.

TT	Mục khen thưởng	Số tiền	TG thực hiện
	- Cấp Quận Giải Nhất (HCV) Giải Nhì (HCB) Giải Ba (HCD); Khuyến khích, đạt	600.00đ/người 500.000đ/người 400.000đ/người 300.000đ/người	
	- Cấp Thành phố Giải Nhất (HCV) Giải Nhì (HCB) Giải Ba (HCD); Khuyến khích, đạt	1000.00đ/người 800.000đ/người 700.000đ/người 500.000đ/người	

2. Đối với học sinh

TT	Mục khen thưởng	Số tiền	Thực hiện
1	Học sinh đạt danh hiệu các cấp: - Cấp Quận Giải Nhất (HCV) Giải Nhì (HCB) Giải Ba (HCD); Khuyến khích, đạt	200.000đ 150.000đ 120.000đ 100.000đ	Cuối năm học
	- Cấp Thành phố Giải Nhất (HCV) Giải Nhì (HCB) Giải Ba (HCD); Khuyến khích, đạt - Cấp Quốc gia Giải Nhất (HCV) Giải Nhì (HCB) Giải Ba (HCD); Khuyến khích, đạt	300.000đ 250.000đ 200.000đ 150.000đ 500.000đ 450.000đ 400.000đ 350.000đ	Cuối năm học
2	Giao lưu học sinh năng khiếu, các cuộc thi qua Internet cấp trường, các cuộc thi tự nguyện các cấp - Cấp trường Giải Nhất (HCV) Giải Nhì (HCB) Giải Ba (HCD); Khuyến khích, đạt	4 vở/hs 3 vở/hs 2 vở/hs 1 vở	Sau mỗi cuộc thi

TT	Mục khen thưởng	Số tiền	Thực hiện
	- Cấp Quận, Thành phố, Quốc gia, Quốc tế Giải Nhất (HCV) Giải Nhì (HCB) Giải Ba (HCD); Khuyến khích, đạt	5 vở/hs 4 vở/hs 3 vở/hs 2 vở/hs	
3	Khen thưởng HS cuối NH Học sinh xuất sắc Học sinh có tiến bộ vượt trội, có thành tích vượt bậc, HS tiêu biểu Học sinh còn lại	3 vở/hs 2 vở/hs 1 vở	Cuối năm học

